

Số: 357/QĐ-SNN

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang.

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 22/7/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương lập dự án xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-SNN ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT Tuyên Quang về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Tổ giúp việc cho chủ đầu tư thực hiện dự án xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại tờ trình số 02/TTr-TGV ngày 15/8/2017 về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang; văn bản số 15/BCTĐ-QLXDCT ngày 18/8/2017 của Phòng Quản lý Xây dựng Công trình về kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang với nội dung chi tiết theo phụ biểu 01 đính kèm.

Điều 2. Giao Tổ Giúp việc cho chủ đầu tư thực hiện dự án xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang (được giao nhiệm vụ tại 318/QĐ-SNN ngày 31/7/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) làm đầu mối tham mưu tổ chức triển khai các bước lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông, bà: Tổ Trưởng Tổ giúp việc cho chủ đầu tư thực hiện dự án xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang; Trưởng Phòng Quản lý Xây dựng Công trình; Trưởng Phòng Kế hoạch-Tài chính Sở; Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm; Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *UBND*

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc nhà nước tỉnh TQ;
- Lãnh đạo Sở;
- Như điều 3: thực hiện;
- Lưu: VT, QLXDCT.

Q. GIÁM ĐỐC



Nguyễn Công Nông

PHỤ BIỂU 01:

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU TƯ VẤN KHẢO SÁT, LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÁC ĐỊNH RANH GIỚI VÀ ĐÓNG MỐC ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÂN 3 LOẠI RỪNG (PHÒNG HỘ, ĐẶC DỤNG, SẢN XUẤT) TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số 357/QĐ-SNN ngày 25 tháng 8 năm 1017 của Sở Nông nghiệp và PTNT Tuyên Quang)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xác định ranh giới và đóng mốc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang	380.000.000	Nguồn thu từ bán đấu giá rừng thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 quy hoạch lại là rừng sản xuất	Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu theo Điều 54 và khoản 2 Điều 56 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ	Thương thảo ký hợp đồng	Tháng 8/2017	Hợp đồng trọn gói	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Chữ